**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 91/2022/HNGĐ-ST Ngày: 30-11-2022

*V/v "Tranh chấp ly hôn"*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

# Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quyến

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Kim Hiếu

Bà Dương Hiền Trúc Lan

* *Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Thị Minh Thư - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.
* *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*

ông Nguyễn Văn Phi **-** Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 04 năm 2022 về “*tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93A/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

* + *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Th**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp V,

thị trấn V, huyện V, thành phố Cần Thơ. Đề nghị xét xử vắng mặt

* + *Bị đơn:* Ông **Huang Yun Kung**; sinh năm 1961; Địa chỉ: Số 6-1, Điều Mỹ Khanh, khóm 001, xã Điều My, thị trấn Thông Tiêu, huyện Miêu Lật, Đài Loan. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Thanh Th trình bày và yêu cầu:*

Bà và ông Huang Yun Kung tự nguyện tìm hiểu, tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện V, thành phố Cần Thơ ngày 24/6/2019. Sau khi kết hôn, do phỏng vấn không được nên bà chưa sang Đài Loan sinh sống cùng chồng, vợ chồng cũng không liên lạc với nhau được vì bất đồng ngôn ngữ.

Nay, bà không còn tình cảm vợ chồng với ông Huang Yun Kung nên yêu cầu ly hôn; về con chung và tài sản chung, nợ chung: Không có.

* Ông Huang Yun Kung *đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt và không có ý kiến phản hồi*.
* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa thể hiện, những người tiến hành tố tụng, đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, qua xem xét các tài liệu chứng cứ đã thẩm tra, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Bà Thanh Th khởi kiện xin ly hôn với ông Huang Yun Kung cư trú tại Đài Loan nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, phù hợp với quy định tài khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Thanh Th đề nghị xét xử vắng mặt, còn ông Huang Yun Kung đã được tống đạt hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Trên cơ sở đó, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ.

1. Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Thanh Th và ông Huang Yun Kung là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian ngắn chung sống thì không còn sống chung, bà Thanh Th sinh sống tại Việt Nam, còn ông Huang Yun Kung sinh sống tại Đài Loan, vợ chồng cũng không liên lạc với nhau do bất đồng ngôn ngữ. Xét thấy, mục đích hôn nhân giữa bà Thanh Th và ông Huang Yun Kung không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho Thanh Thúy được ly hôn với ông Huang Yun Kung, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.
2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Thanh Th khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu khởi kiện của đương sự.
3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và lệ phí ủy thác là

200.000 đồng, nguyên đơn phải chịu. Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147,

Điều 153, khoản 2 Điều 227, khoản 5 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

# Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh Th.
	* Về hôn nhân: cho bà Nguyễn Thị Thanh Th được ly hôn với ông Huang Yun Kung.
	* Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Thanh Th trình bày không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.
2. Án phí hôn nhân sơ thẩm: bà Thanh Th phải chịu 300.000đ, được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm bà Thanh Th đã nộp theo biên lai thu số 0000200 ngày 29/03/2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, bà Thanh Th đã nộp đủ án phí.
3. Về chi phí tố tụng: Bà Thanh Th phải chịu 200.000đồng lệ phí ủy thác tư pháp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 200.000đồng theo biên lai thu số 0000219 ngày 13/04/2022 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà Thanh Th đã nộp đủ chi phí tố tụng.
4. *Về quyền kháng cáo*: Bà Thanh Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15

ngày, ông Huang Yun Kung được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo luật định./.

***Nơi nhận:* TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

* Đương sự; **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
* VKSND TPCT**;**
* Cục THA DS TPCT;
* UBND H.Vĩnh Thạnh;
* Lưu hồ sơ vụ án

**Nguyễn Quyến**